



Đà Nẵng, ngày 30 tháng 08 năm 2023

BIÊN BẢN HỘI ĐỒNG
Xét tuyển sinh hệ Cao đẳng chính quy
Kỳ tuyển sinh năm 2023

Thời gian: vào hồi ...9...giờ.00.. phút ngày.30. tháng.08. năm 2023

Địa điểm: Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam

I. THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG:

1. Ông Nguyễn Văn Ánh - Chủ tịch Hội đồng: Chủ tọa
2. Ông Nguyễn Văn Thịnh – Phó chủ tịch HĐ: Ủy viên
3. Ông Ngô Văn Cường – Phó Hiệu trưởng: Ủy viên
4. Bà Vũ Thị Dung – Phó Phòng đào tạo và công tác học sinh sinh viên: Ủy viên
5. Bà Trương Thị Duyệt – Phó trưởng phòng Tuyển sinh và Truyền thông – Trưởng ban Thư ký

II. NỘI DUNG: Xét hồ sơ đăng ký dự tuyển vào học hệ Cao đẳng chính quy kỳ tuyển sinh năm 2023;

1. Căn cứ

- Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/07/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 59/2023/GCNĐKHĐ-TCGDNN ngày 25/8/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, và các giấy chứng nhận bổ sung;
- Căn cứ Quyết định số 13a./QĐ-YDC ngày 10/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh năm 2023;
- Xét tổng điểm ngưỡng đầu vào lớp 10, lớp 11, lớp 12 đạt 15 điểm trở lên
- Tổng số hồ sơ đăng ký xét tuyển vào học hệ Cao đẳng chính là: 358 người.

2. Nội dung làm việc

2.1. Tổng quát

- Trưởng ban thư ký khái quát về Quy chế tuyển sinh, hình thức tuyển sinh và các điều kiện tuyển sinh, báo cáo về tình hình, số lượng, cách thức đăng ký dự tuyển kỳ tuyển sinh năm 2023;
- Tổng số lượng đăng ký: 358
- Trong đó các ngành dự tuyển cụ thể các ngành:

- + Dược: 163
- + Điều dưỡng: 88
- + Kỹ thuật phục hồi chức năng: 40
- + Kỹ thuật xét nghiệm y học: 12
- + Chăm sóc sắc đẹp: 24
- + Y sĩ đa khoa: 31

2.2. Chi tiết

Căn cứ vào hồ sơ đăng ký dự tuyển và chỉ tiêu được giao, hội đồng đã tiến hành xem xét, kiểm tra danh sách và hồ sơ của từng thí sinh đăng ký dự tuyển sinh, cụ thể :

- Tổng số thí sinh đăng ký tuyển sinh: 358 người

Trong đó:

- + Ngành Dược số thí sinh đạt yêu cầu: 163 người, không đạt: 0 người
- + Ngành Điều dưỡng số thí sinh đạt yêu cầu: 88 người, không đạt: 0 người
- + Ngành Kỹ thuật phục hồi chức năng số thí sinh đạt yêu cầu: 40 người, không đạt: 0 người
- + Ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học số thí sinh đạt yêu cầu: 12 người, không đạt: 0 người
- + Ngành Chăm sóc sắc đẹp số thí sinh đạt yêu cầu: 24 người, không đạt: 0 người
- + Ngành Y sĩ đa khoa số thí sinh đạt yêu cầu: 31 người, không đạt: 0 người

- Kết quả xét

- + Tổng số thí sinh đăng ký dự tuyển: 358 người;
- + Tổng số thí sinh trúng tuyển: 358 người;
- Lý do: Đầy đủ hồ sơ và đáp ứng được các yêu cầu về quy chế tuyển sinh
- + Tổng số thí sinh trúng tuyển: 358 người;

- Đề nghị Ban thư ký tiến hành làm các thủ tục cần thiết theo quy chế để ban hành Quyết định công nhận trúng tuyển cho các thí sinh đăng ký xét tuyển kỳ tuyển sinh năm 2023.

Biên bản được lập vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày và đã được các thành viên hội đồng nhất trí thông qua./.

THƯ KÝ



Trương Thị Dược

CHỦ TOẠ



Nguyễn Văn Ánh



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN
NGÀNH Y SĨ ĐA KHOA CQ NĂM HỌC 2023-2024**

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Dân tộc	Điểm TB lớp 10	Điểm TB lớp 11	Điểm TB lớp 12	tổng điểm
1	Nguyễn Thanh	Cửa	11/09/2000	Kinh	6.0	7.5	8.0	21.5
2	Lê Mai Tuấn	Duy	11/03/2000	Kinh	6.2	7.4	7.2	20.8
3	Huỳnh Thanh	Hiền	10/04/2005	Kinh	7.5	7.8	7.8	23.1
4	Phan Quang	Huy	17/12/2005	Kinh	7.0	7.3	7.5	21.8
5	Trịnh Văn	Huy	08/06/2003	Kinh	6.5	6.8	6.8	20.1
6	Nguyễn Quốc	Khánh	30/08/2005	Kinh	7.0	7.8	8.1	22.9
7	Nguyễn Bảo	Lâm	03/06/2005	Kinh	7.1	7.0	6.9	21.0
8	Đào Thùy	Linh	04/08/2005	Kinh	6.4	7.0	7.6	21.0
9	Nguyễn Thị	Lương	24/09/2005	Kinh	7.5	7.7	8.0	23.2
10	Nguyễn Hoàng	Phương	23/03/1999	Kinh	7.1	7.2	6.6	20.9
11	Hồ Đoàn Bích	Quyên	28/03/2005	Kinh	6.7	6.8	7.5	21.0
12	Nguyễn Văn	Tài	30/03/2005	Kinh	6.2	6.7	6.8	19.7
13	Võ Công	Thắng	06/03/2005	Kinh	7.1	7.2	7.7	22.0
14	Lê Đức	Anh	01/02/2005	Kinh	7.2	7.4	8.0	22.6
15	Trần Thị	Đào	09/03/2003	Kinh	7.4	7.8	8.2	23.4
16	Nguyễn Thị Ngân	Giang	27/03/2005	Kinh	7.0	6.4	7.1	20.5
17	Ngô Gia	Hân	03/10/2005	Kinh	7.0	6.1	5.8	18.9
18	Vũ Thị	Lan	07/04/2005	Kinh	6.2	6.9	7.1	20.2
19	Trần Thanh	Long	26/09/1983	Kinh	5.7	5.7	5.3	16.7
20	Tiêu Văn	Nhân	22/11/2005	Kinh	5.7	6.6	6.7	19.0
21	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	15/10/2005	Kinh	6.8	6.8	7.0	20.6
22	Nguyễn Xuân	Thường	03/10/2005	Kinh	5.9	6.3	7.1	19.3
23	Đặng Thị Ngọc	Trâm	22/06/2005	Kinh	7.8	7.9	7.8	23.5
24	Hán Văn	Thịnh	31/10/2005	Nùng	6.6	6.0	6.9	19.5
25	Mạc Quảng	Thỉnh	24/04/1987	Kinh	6.4	6.9	6.2	19.5
26	Lê Văn	Đạt	18/10/2005	Kinh	6.2	6.7	6.7	19.6
27	Lê Như	Ý	11/11/2005	Kinh	6.8	7.8	8.4	23.0
28	Phan Tuấn	Hưng	17/03/2005	Kinh	6.9	7.2	7.4	21.5
29	Võ Sĩ	Hơn	09/05/2004	Kinh	5.5	6.0	7.2	18.7
30	Lê Hùng	Dũng	22/11/1993	Kinh	4.2	4.8	6.7	15.7
31	Trần Văn	Phi	30/11/2001	Kinh	5.8	6.0	6.2	18.0